

Số: 178/BC-BTP

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH (lần 2)

Dự án Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia

BỘ Y TẾ	
Đ	Số: 3856
Ề	Ngày: 25/7/2018
N	
Chuyên:	

Kính gửi:

- Bộ Y tế;
- Văn phòng Chính phủ.

Ngày 15/6/2018, Bộ Y tế có Công văn số 3412/BYT-PC đề nghị thẩm định dự án Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Ngày 27/6/2018, Bộ Tư pháp đã tổ chức cuộc họp Hội đồng thẩm định với sự tham gia của đại diện các bộ, ngành, hiệp hội có liên quan và một số đơn vị của Bộ Tư pháp để thảo luận, cho ý kiến về dự án Luật. Ngày 06/7/2018, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định dự án Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác (Báo cáo thẩm định số 159/BC-BTP). Ngày 12/7/2018, Bộ Y tế gửi hồ sơ đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục cho ý kiến để thẩm định lần 2 đối với dự án Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia tại Công văn số 3974/BYT-PC.

Đối với dự thảo Luật lần này, Bộ Tư pháp nhận thấy, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu chỉnh sửa và bổ sung một số nội dung như: đã cụ thể hóa được một số biện pháp quản lý tương đối phù hợp đối với rượu và bia; quy định hợp lý hơn các biện pháp kiểm soát việc khuyến mại, quảng cáo rượu, bia; quy định chặt chẽ và cụ thể hơn trong kiểm soát rượu thủ công; quy định minh bạch, rõ ràng hơn quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong việc sản xuất, kinh doanh và sử dụng rượu, bia... cũng như quy định rõ ràng và đầy đủ hơn trách nhiệm của cơ quan chức năng trong việc kiểm soát rượu, bia... Tuy nhiên, một số nội dung của dự thảo Luật cần tiếp tục nghiên cứu để bảo đảm hơn tính khả thi, tính hợp lý và tính thống nhất, đồng bộ của văn bản trong hệ thống pháp luật.

Sau đây là ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với hồ sơ gửi thẩm định ngày 12/7/2018:

I. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH TỪNG NỘI DUNG

1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với mục đích, yêu cầu, phạm vi điều chỉnh, chính sách trong đề nghị xây dựng Luật

Về cơ bản, nội dung dự thảo Luật gửi thẩm định phù hợp với mục đích, yêu cầu, phạm vi điều chỉnh và 05 nhóm chính sách trong Đề nghị xây dựng Luật đã được Quốc hội cho ý kiến. Tuy nhiên, so với nội dung chính sách đã được lựa chọn, một số nội dung đề xuất chưa được làm rõ trong dự thảo Luật, ví dụ, việc

quản lý rượu thủ công không nhằm mục đích kinh doanh, không có cấp phép; thực hiện quy hoạch sản xuất, kinh doanh rượu, bia phù hợp với yêu cầu phòng, chống tác hại của rượu, bia... Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình rõ hơn những nội dung đã nêu tại Tờ trình.

2. Về tên gọi và phạm vi điều chỉnh của dự án Luật

a) Về tên gọi của dự án Luật

Đề nghị cân nhắc thêm về tên gọi của dự án Luật để bảo đảm tính chính xác và hợp lý vì rượu, bia chỉ gây tác hại do sử dụng thiếu kiểm soát hoặc có sử dụng lạm dụng. Để làm rõ hơn chính sách của nhà nước, có thể nghiên cứu cân nhắc sử dụng tên gọi của Luật là Luật kiểm soát lạm dụng rượu, bia hoặc Luật phòng, chống tác hại do lạm dụng rượu, bia.

b) Về phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Luật đã quy định được các biện pháp và điều kiện bảo đảm cho phòng, chống tác hại của rượu, bia, tuy nhiên, chưa rõ chủ thể thực hiện, cách thức thực hiện từng biện pháp. Để bảo đảm tính toàn diện, bao quát, đầy đủ các vấn đề cần điều chỉnh, tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu làm rõ thêm các biện pháp, phù hợp với từng đối tượng điều chỉnh, đặc biệt lưu ý nhóm các đối tượng cần ưu tiên bảo vệ là trẻ em, thanh niên, phù hợp và có phân biệt một cách hợp lý các biện pháp quản lý đối với rượu và bia để người dân được bảo vệ sức khỏe cao nhất.

Đồng thời, đề nghị hoàn thiện dự thảo Luật theo hướng quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, các ngành, nhất là từng cấp chính quyền địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) trong phòng, chống tác hại của rượu, bia. Bên cạnh đó, đề nghị bổ sung các quy định để kiểm soát chặt chẽ hơn đối với sản xuất và phân phối rượu thủ công, là vấn đề thực tế chưa có biện pháp quản lý chặt chẽ; làm rõ trách nhiệm của ngành y tế trong việc khắc phục hậu quả do tác dụng của rượu, bia khác đến sức khỏe con người, đặc biệt là các biện pháp y tế cũng là nhằm phòng ngừa tác hại của rượu, bia do lạm dụng.

3. Về sự phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng; về tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo với hệ thống pháp luật; tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

3.1. Về sự phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng

Dự thảo Luật đưa phương án thành lập Quỹ Nâng cao sức khỏe (Điều 21) với vị trí pháp lý là Quỹ tài chính nhà nước, để quản lý, vận hành quỹ sẽ cần tổ chức bộ máy, biên chế để thực hiện, do đó, chưa phù hợp với chủ trương tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày

25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

3.2. *Về tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Luật với hệ thống pháp luật*

a) Về tính thống nhất, đồng bộ của dự thảo Luật với hệ thống pháp luật

Một số quy định của dự thảo Luật về biện pháp kiểm soát trong quảng cáo, khuyến mại, tài trợ đối với rượu, bia; cấp phép; kiểm soát rượu, bia trong bảo đảm an toàn giao thông... còn chưa có sự thống nhất, đồng bộ với các quy định của pháp luật liên quan, cụ thể như sau:

- Về kiểm soát việc khuyến mại rượu, bia (Điều 7 dự thảo Luật): khoản 3, 4 Điều 100 Luật thương mại chỉ quy định: cấm “khuyến mại hoặc sử dụng rượu, bia để khuyến mại cho người dưới 18 tuổi”, “khuyến mại hoặc sử dụng... rượu có độ cồn từ 30 độ trở lên để khuyến mại dưới mọi hình thức”; tuy nhiên, dự thảo Luật quy định cấm khuyến mại trong một số trường hợp đối với bia và rượu có độ cồn từ 30 độ trở xuống.

- Về quảng cáo rượu, bia (khoản 2 Điều 4 và Điều 8 dự thảo Luật): Điều 7 Luật quảng cáo quy định cấm quảng cáo “**Rượu** có nồng độ cồn từ 15 độ trở lên”; tuy nhiên, dự thảo Luật quy định cấm quảng cáo **bia** từ 15 độ trở lên (khoản 2 Điều 4 dự thảo Luật); không được quảng cáo rượu, bia dưới 15 độ cồn trong các chương trình kênh truyền hình... (khoản 1 Điều 8 dự thảo Luật) và hạn chế quảng cáo rượu, bia từ 0,5 độ cồn đến dưới 15 độ cồn trên báo hình, báo nói trong khoảng thời gian xác định (khoản 2 Điều 8 dự thảo Luật).

- Về xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia (khoản 2 Điều 22 dự thảo Luật): tại khoản 2 Điều 22 dự thảo Luật quy định: “Xử lý vi phạm hành chính về phòng, chống tác hại của rượu, bia là lĩnh vực được áp dụng các phương tiện, thiết bị kỹ thuật, công nghệ để phát hiện hành vi vi phạm...”. Quy định này chưa bảo đảm thống nhất với quy định tại khoản 1 Điều 64 Luật Xử lý vi phạm hành chính, theo đó, Luật này xác định việc sử dụng các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để phát hiện vi phạm hành chính chỉ giới hạn trong lĩnh vực **trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường**.

- Về quyền và nghĩa vụ của người dân trong việc sử dụng rượu, bia và phòng, chống tác hại của rượu, bia (Điều 26 dự thảo Luật): quy định “**buộc người vi phạm** chấm dứt...”, “**yêu cầu người vi phạm** quy định cấm uống rượu, bia ra khỏi cơ sở của mình”: khi đã nói đến “vi phạm” thì được hiểu đã có dấu hiệu của vi phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc hình sự; việc xác định có hành vi vi phạm hay không phải được cơ quan, người có thẩm quyền xác định, xử

lý theo quy định của pháp luật. Do đó, việc quy định như tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 3 là chưa thực sự phù hợp với quy định của pháp luật.

Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình rõ tại Tờ trình và có đánh giá tác động của phương án giữ nguyên như quy định hiện hành và phương án của dự thảo Luật đối với vấn đề nêu trên cũng như các quy định khác của dự thảo Luật không thống nhất với pháp luật hiện hành để làm cơ sở cho Chính phủ, Quốc hội xem xét về sự thay đổi chính sách này.

b) Về tính khả thi, hợp lý của các quy định tại dự thảo Luật

- Về nội dung “phân công cán bộ kỹ thuật trực tiếp hướng dẫn, phổ biến...” (điểm b khoản 3 Điều 5 dự thảo Luật): dự thảo Luật chưa có quy định về chủ thể thực hiện phân công, hình thức phân công. Bên cạnh đó, quy định này cũng chưa thật sự bảo đảm tính khả thi, do đó, đề nghị cân nhắc chỉnh lý thêm.

- Về nội dung “Kiểm soát việc tài trợ của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh rượu, bia” (Điều 9 dự thảo Luật): khoản 1 Điều 9 dự thảo Luật quy định “Không được tài trợ cho các hoạt động y tế, giáo dục, hoạt động dành cho trẻ em, học sinh, sinh viên” là chưa thật sự hợp lý, ảnh hưởng đến phạm vi thu hút các nguồn tài trợ cho các hoạt động nêu trên vì trên thực tiễn hoạt động tài trợ có thể được thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau không phải nhằm mục đích quảng cáo rượu, bia, do đó, cân nhắc không nên cấm tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh rượu, bia tài trợ cho các hoạt động nêu trên. Hơn nữa, tại khoản 3 Điều này đã có quy định “Trường hợp tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh rượu, bia tài trợ thì không được thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng...”.

- Về phòng, chống tác hại trong sản xuất rượu thủ công không nhằm mục đích kinh doanh (Điều 11 dự thảo Luật)

Hiện nay, việc quản lý sản xuất rượu thủ công đang được thực hiện theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu, trong đó đã có các quy định về quản lý việc sản xuất rượu thủ công có đăng ký cấp phép (sản xuất, phân phối rượu, bán buôn rượu, bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ, đăng ký với Ủy ban nhân dân cấp xã bán lại cho doanh nghiệp có giấy phép để chế biến lại...). Pháp luật hiện hành mới quy định điều kiện sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh như: bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm và ghi nhãn hàng hóa rượu theo quy định (khoản 2 Điều 9 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP). Trong khi đó, việc quản lý rượu thủ công không nhằm mục đích kinh doanh, không có cấp phép vẫn đưa ra bán trên thị trường hiện nay còn chưa được kiểm soát chặt chẽ, dẫn đến nhiều hệ lụy và ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Tuy nhiên, dự thảo Luật chưa quy định đầy đủ, chặt chẽ các biện pháp nhằm kiểm soát đối với sản xuất rượu thủ công không nhằm mục đích kinh doanh vẫn đưa ra bán trên thị trường. Dự thảo Luật mới chỉ quy định giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân công nhiệm vụ cho cơ quan chuyên môn tại địa phương hướng dẫn về chất lượng... mà chưa đưa ra được quy trình thực hiện, cách thức thực hiện,

trách nhiệm thực hiện,... cũng như các biện pháp kiểm soát hiệu quả; như vậy, khó bảo đảm tính khả thi.

Vì vậy, để bảo đảm an toàn cho sức khỏe con người và kiểm soát chặt chẽ hơn đối với rượu thủ công, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tham khảo một số quy định tại Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương để quy định cụ thể trong Luật này các điều kiện về sản xuất rượu thủ công (địa điểm sản xuất, thiết kế, bố trí nhà xưởng, hệ thống cung cấp nước sản xuất, hệ thống thu gom xử lý nước thải...); điều kiện đối với trang thiết bị, dụng cụ, bao bì và các quy định có liên quan đến bảo đảm an toàn vệ sinh đối với sản phẩm rượu thủ công.

Ngoài ra, kiểm soát rượu thủ công không nhằm mục đích kinh doanh là vấn đề rất phức tạp, ảnh hưởng đến người dân, do đó, có thể quy định lộ trình quản lý phù hợp để bảo đảm tính khả thi, theo đó, Luật này có thể giao Chính phủ quy định lộ trình này để phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước trong từng giai đoạn.

- Về địa điểm, đối tượng, phương thức, thời gian không được bán rượu, bia (Điều 14 dự thảo Luật): dự thảo Luật chưa có quy định về thời gian như tên gọi của điều này. Mặt khác, để kiểm soát chặt chẽ hơn về địa điểm, thời gian không được bán rượu, bia thì cần quy định cụ thể tại Luật, nhất là về thời gian không được bán rượu, bia. Trong trường hợp khó có thể quy định chi tiết trong Luật (ví dụ: cần quy định cụ thể khoảng cách nhất định giữa địa điểm bán rượu, bia với các địa điểm không được bán mà Luật đã xác định...) thì mới giao Chính phủ quy định để bảo đảm việc áp dụng thống nhất, tránh tùy tiện do thiếu các căn cứ xác định. Theo đó, đề nghị cân nhắc bỏ khoản 4 Điều 14 dự thảo Luật.

- Về kiểm soát rượu, bia bảo đảm an toàn giao thông (Điều 16 dự thảo Luật)

Khoản 2 Điều 16 dự thảo Luật quy định “Bộ trưởng Bộ Công an quy định việc kiểm tra chủ động nồng độ cồn trong máu và khí thở đối với... người bị thương tích do tai nạn giao thông đến khám và điều trị tại cơ sở y tế để phòng ngừa, xác định nguyên nhân và xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia” là chưa rõ mục đích của quy định này, nếu quy định này áp dụng cho cả các đối tượng liên quan đến tai nạn giao thông sẽ khó áp dụng trên thực tiễn. Đối với nội dung này nên quy định theo hướng: quy định cụ thể trong Luật các trường hợp phải chủ động kiểm tra nồng độ cồn trong máu và khí thở, chủ thể thực hiện kiểm tra nhưng giao cơ quan có thẩm quyền (ví dụ: Bộ trưởng Bộ Công an) quy định cụ thể cách thức kiểm tra.

- Về chăm sóc, hỗ trợ, bảo vệ trẻ em, phụ nữ và các đối tượng khác không bị ảnh hưởng bởi tác hại của rượu, bia (Điều 18 dự thảo Luật)

Khoản 2 Điều 18 dự thảo Luật quy định Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm áp dụng biện pháp phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp..., tuy nhiên, dự thảo Luật quy định chưa rõ biện pháp phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp cũng như quy trình, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc áp dụng biện pháp để bảo đảm thực hiện.

- Về huy động nguồn kinh phí cho phòng, chống tác hại của rượu, bia và nâng cao sức khỏe cộng đồng (Điều 20 và Điều 21 dự thảo Luật)

+ Về khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu rượu, bia (Điều 20 dự thảo Luật)

Một trong những giải pháp để tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân theo Nghị quyết số 20-NQ/TW là “huy động các nguồn lực để thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe người dân”. Tuy nhiên, đối với hàng hoá có hại cho sức khỏe thì Nghị quyết số 20-NQ/TW xác định: “Tăng thuế tiêu thụ đặc biệt đối với các hàng hoá có hại cho sức khỏe như đồ uống có cồn, có ga, thuốc lá để hạn chế tiêu dùng”. Do vậy, việc dự thảo Luật quy định thu thêm khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu rượu, bia, thuốc lá tính theo tỷ lệ % trên giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với cơ sở sản xuất rượu, bia, thuốc lá là cần được cân nhắc và tính toán thêm (vì bản chất tương tự khoản thuế tiêu thụ đặc biệt). Bên cạnh đó, các khoản thu ngân sách nhà nước từ đối tượng sản xuất, kinh doanh, hiện nay đã bao gồm thuế, phí, lệ phí; nếu dự thảo Luật quy định khoản đóng góp bắt buộc này thì sẽ phát sinh khoản thu ngoài thuế, phí, lệ phí là không hợp lý. Do vậy, cần đánh giá tác động kỹ về quy định này để bảo đảm tính ổn định của chính sách.

+ Về Quỹ nâng cao sức khỏe (Điều 21 dự thảo Luật)

Dự thảo Luật quy định thành lập Quỹ nâng cao sức khỏe trên cơ sở tổ chức lại từ Quỹ phòng, chống tác hại của thuốc lá, Bộ Tư pháp cho rằng, với vị trí pháp lý là Quỹ tài chính nhà nước thì việc quản lý, vận hành Quỹ sẽ cần tổ chức bộ máy, biên chế để thực hiện. Việc thành lập Quỹ là chưa thật sự phù hợp với chủ trương tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức quy định tại các văn bản của Đảng. Mặt khác, hiện nay có nhiều hoạt động của các tổ chức, cá nhân trên một số lĩnh vực cũng có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe người dân (như môi trường, hóa chất, bảo vệ thực vật, ...) mà không thành lập Quỹ; do vậy, nếu thành lập Quỹ với tên gọi là Quỹ nâng cao sức khỏe trong Luật này là chưa hoàn toàn hợp lý. Hơn nữa, quy định này sẽ tạo nên sự không thống nhất trong các luật vì có nhiều luật đã ban hành với những nội dung tương tự nhưng không thành lập tổ chức bộ máy.

d) Về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

Dự thảo Luật đưa ra biện pháp cấm quảng cáo, giới thiệu sản phẩm rượu, bia và các biện pháp thắt chặt quản lý về nhãn có thể liên quan đến nghĩa vụ của Việt Nam trong lĩnh vực thương mại, đầu tư và tiêu chuẩn kỹ thuật, quyền sở hữu trí tuệ

đối với hàng hóa. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát quy định của các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên và đánh giá về tính tương thích của chính sách đối với các điều ước quốc tế này.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ các thủ tục hành chính

Cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện đánh giá tác động thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 14/10/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24/2/2014 hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ tục hành chính.

5. Điều kiện bảo đảm về nguồn nhân lực, tài chính để bảo đảm thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá và nêu rõ tại Tờ trình về điều kiện đảm bảo thực hiện dự án Luật, đặc biệt là điều kiện bảo đảm về nguồn lực (dự kiến nguồn lực thực hiện, nguồn tài chính...) tại Điều 21 dự thảo Luật có bảo đảm hay không để thấy được sự cần thiết xây dựng Quỹ nâng cao sức khỏe.

6. Việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo văn bản

Trong quá trình xây dựng dự án Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, thực hiện lồng ghép bình đẳng giới theo quy định của Luật bình đẳng giới, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và có Báo cáo cụ thể kèm theo.

7. Các vấn đề cụ thể

7.1. Về sàng lọc, phát hiện, điều trị và phục hồi chức năng cho người nghiện rượu, bia (Điều 17 dự thảo Luật)

Dự thảo Luật quy định nội dung về sàng lọc, phát hiện, điều trị và phục hồi chức năng cho người nghiện rượu, bia. Tuy nhiên, do chưa xác định được như thế nào là người nghiện rượu, bia cũng như tình trạng lệ thuộc vào rượu, bia; chưa rõ nội dung “chăm sóc sức khỏe liên tục phù hợp”; chưa đưa ra được cách thức thực hiện, chủ thể thực hiện sàng lọc, phát hiện, điều trị và phục hồi chức năng cho người nghiện rượu, bia... Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu hoàn thiện nội dung đã nêu.

7.2. Về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phòng, chống tác hại của rượu, bia (Điều 23 dự thảo Luật)

Để tăng cường các biện pháp phòng ngừa tác hại do sử dụng, lạm dụng rượu, bia, dự thảo Luật cần quy định rõ ràng hơn trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia, trong đó, cần chú trọng đến trách nhiệm của các cơ quan truyền thông, báo chí, trách nhiệm của các doanh nghiệp sản xuất, phân phối, tiêu thụ rượu, bia, đặc biệt là trong hoạt động quảng cáo để tránh gây nhầm lẫn cho người sử dụng về tác dụng của rượu, bia. Đồng

thời, để bảo đảm tính khả thi của dự thảo Luật cũng cần quy định trách nhiệm của xã hội, cá nhân và các tổ chức có liên quan (ví dụ: cơ sở giáo dục...), quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, các ngành, nhất là từng cấp chính quyền địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) và ngành y tế trong phòng, chống tác hại của rượu, bia cũng như khắc phục hậu quả do sử dụng rượu, bia đến sức khỏe con người.

7.3. Về quyền và nghĩa vụ của người dân trong việc sử dụng rượu, bia và phòng, chống tác hại của rượu, bia (Điều 26 dự thảo Luật)

Dự thảo Luật quy định trách nhiệm của người đứng đầu, người quản lý cơ sở có địa điểm cất uống, bán rượu, bia (khoản 3, 4) là chưa phù hợp với tên Điều. Đề nghị cân nhắc quy định theo hướng tách bạch trách nhiệm của từng chủ thể trong việc kinh doanh, sử dụng rượu, bia.

8. Ngôn ngữ, kỹ thuật và trình tự, thủ tục soạn thảo dự án Luật

a) Ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày dự thảo Luật

Đề nghị rà soát thêm các quy định tại dự thảo Luật để bảo đảm ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày bảo đảm phù hợp với quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Cụ thể:

- Về phạm vi điều chỉnh (Điều 1 dự thảo Luật):

Khoản 1 dự thảo Luật quy định còn trùng lặp nội dung, để bảo đảm kỹ thuật soạn thảo đề nghị quy định theo hướng: Luật này quy định về các biện pháp phòng, chống tác hại của rượu, bia; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức...

Khoản 2 đề nghị cân nhắc không quy định bởi vì khoản 1 Điều 1 dự thảo Luật quy định về phạm vi điều chỉnh và khoản 1, khoản 2 Điều 2 dự thảo Luật đã giải thích khái niệm rượu và bia là đồ uống có cồn thực phẩm.

- Về giải thích từ ngữ (Điều 2 dự thảo Luật): dự thảo Luật quy định một số từ ngữ là tiếng nước ngoài, chữ viết tắt... để bảo đảm kỹ thuật soạn thảo, đề nghị rà soát theo quy định tại Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Về nguyên tắc trong phòng, chống tác hại rượu, bia (Điều 3 dự thảo Luật): nội dung của quy định tại Điều này không phải là nguyên tắc mà đây là các chính sách lớn của Luật, do đó, đề nghị đổi tên thành “*chính sách của nhà nước trong phòng, chống tác hại rượu, bia*”. Đồng thời, để bảo đảm tính minh bạch, rõ ràng của chính sách trong dự thảo Luật, đề nghị đưa một số nội dung có tính chính sách đang được quy định rải rác tại các điều khoản khác của dự thảo Luật, ví dụ: quy định tại khoản 1 Điều 10 dự thảo Luật về “từng bước giảm tốc độ gia tăng sản lượng rượu, bia”...

- Về các hành vi bị nghiêm cấm (Điều 4 dự thảo Luật)

Khoản 3 Điều 4 dự thảo Luật: để quy định có tính bao quát và chính xác hơn, đề nghị sửa cụm từ “hoặc cụm từ khác tương tự gây nhầm lẫn để đặt tên và ghi nhãn trên sản phẩm rượu, bia” thành cụm từ “hoặc sử dụng cụm từ khác *tương tự có tính chất quảng cáo rượu, bia gây nhầm lẫn có tác dụng tốt cho sức khỏe con người* để đặt tên và ghi trên nhãn sản phẩm rượu, bia”.

- Về thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu, bia (Điều 5 dự thảo Luật)

Khoản 2 Điều 5 dự thảo Luật chưa phân định rõ giữa nội dung và biện pháp thông tin, giáo dục, truyền thông. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tách bạch nội dung thông tin và các biện pháp thông tin, trong đó phân biện pháp thông tin quy định về hình thức thông tin thông qua việc lồng ghép thông tin, giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, trung tâm đào tạo lái xe...

Bên cạnh đó, quy định “chú trọng cung cấp...” (điểm a khoản 3) thuộc quy định về nội dung thông tin; quy định “tăng cường tuyên truyền” (điểm c khoản 3), “phân công cán bộ kỹ thuật trực tiếp hướng dẫn, phổ biến...” (điểm b khoản 3), “ưu tiên thực hiện tăng cường tuyên truyền” (điểm d khoản 3) thuộc trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia, do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát đưa về các điều khoản có liên quan đến trách nhiệm của các cơ quan để xác định rõ trách nhiệm của các chủ thể và bảo đảm kỹ thuật lập pháp hơn.

- Một số nội dung cần chỉnh lý thêm để bảo đảm kỹ thuật soạn thảo, ngôn ngữ pháp lý để bảo đảm tính rõ ràng, dễ hiểu của quy định. Ví dụ: chỉnh sửa tên gọi của Điều 7, 8, 9 dự thảo Luật thành **các trường hợp không được** khuyến mại rượu, bia...., đồng thời, đề nghị cân nhắc bỏ nội dung dẫn đề tại các điều nêu trên; quy định nồng độ cồn trong quảng cáo rượu, bia tại khoản 1, khoản 2 Điều 8 dự thảo Luật còn có sự trùng lặp; chỉnh sửa tên Điều 10 dự thảo Luật (cân nhắc quy định từ thích hợp mà không quy định các yêu cầu chung); bổ sung cụm từ “hướng dẫn” trước cụm từ “việc in cảnh báo sức khỏe...” tại điểm b khoản 2 Điều 23 dự thảo Luật để bảo đảm phù hợp với thẩm quyền của Bộ Y tế; khoản 8 Điều 23 dự thảo Luật quy định trùng lặp trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh với Ủy ban nhân dân các cấp.

b) *Hồ sơ, trình tự, thủ tục soạn thảo dự án Luật*

Hồ sơ dự án Luật gửi thẩm định theo đúng quy định tại Điều 58 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

II. KẾT LUẬN

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung nêu trên, về chủ trương, Bộ Tư pháp nhất trí về sự cần thiết xây dựng Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia. Để hoàn thiện hơn hồ sơ dự án Luật, nhất là để bảo đảm tính thống nhất, khả thi và hợp lý của dự thảo Luật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục phối hợp với Văn phòng Chính phủ nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện hồ sơ dự án Luật, bảo đảm chất lượng và tiến độ trình Chính phủ, Quốc hội dự án Luật.

Trên đây là Báo cáo thẩm định (lần 2) của Bộ Tư pháp đối với dự án Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia, xin gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ V&C&DPL (để theo dõi);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ PLHSHC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Tiến Dũng